TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2018/HSST
Ngày: 18/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Minh Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Khuyến

2. Bà Phan Thị Bé

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2018/HSST ngày 15 tháng 08 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2018/HSST-QĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Văn Ch**, tên gọi khác: Bi; Sinh ngày: 05/4/1990 tại: Hải Phòng; Địa chỉ thường trú: huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hoà; Nghề nghiệp: lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th và bà Mai Thị M (chết); Có vợ, chưa có con; Tiền án: Ngày 16/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/3/2015, nhưng chưa thi hành phần án phí); Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 10/11/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/04/2018 (có mặt).

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1973

Địa chỉ: phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm: 1984

Địa chỉ: phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ch biết được vợ chồng anh Nguyễn Văn C, chị Nguyễn Thị Nh là chủ cửa hàng bán thịt bò tại ngã ba đường Lã Xuân Oai và Làng Tăng Nhơn Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh nên chất nảy sinh ý định cưỡng đoạt tiền. Khoảng 19 giờ ngày 15/4/2018, Ch đi xe ôm đến nhà của anh C, chị Nh tại khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không có ai ở nhà. Sau đó, Ch ghi lại số điện thoại của anh C trên bảng trước nhà rồi bỏ đi. Khi về đến nhà, Ch gọi 02 cuộc vào số điện thoại của anh C nhưng không ai nghe máy. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/4/2018, Ch dùng điện thoại nhiều lần nhắn tin dùng lời lẽ đe dọa sẽ cho nổ tung nhà anh C và yêu cầu đưa cho Ch số tiền 7.000.000 đồng. Do sợ gia đình sẽ gặp nguy hiểm nên anh C hẹn Ch đến quán cà phê Mon Cooffee tại số 105-107 đường Làng Tăng Phú, phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh để nói chuyện. Khoảng 21 giờ ngày 16/4/2018, Ch đến quán cà phê trên gặp anh C. Tại đây, Ch yêu cầu anh C đưa số tiền 10.000.000 đồng nhưng anh C chỉ đưa cho Ch 2.000.000 đồng và hẹn ngày 17/4/2018 đưa tiếp 3.000.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/4/2018, Ch nhắn tin cho anh C và hẹn đến quán cà phê trên đưa cho Ch số tiền 3.000.000 đồng.

Ngày 26/4/2018, Ch tiếp tục sử dụng số điện thoại 01695974926 nhắn tin yêu cầu anh C đưa tiền cho Ch, nhưng anh C nhắn tin lại là không có, đừng làm phiền. Sau đó, Ch nhắn lại cho anh C 09 tin nhắn với nội dung đe dọa: "Mai dẹp quán nha" và " Mai thấy cảnh đừng trách". Đến sáng ngày 28/4/2018, Chất tiếp tục nhắn tin đe dọa sẽ cho nổ tung nhà anh C, chị Nh nếu không đưa tiếp số tiền 5.000.000 đồng và hẹn chị Nh ra đầu hẻm 78 đường Làng Tăng Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đưa tiền. Do sợ Ch sẽ làm hại đến gia đình nên chị Nh đồng ý đưa tiền. Sau đó, Ch nhờ Trương Tấn Ng điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 59X1-623.34 chở Chất đến đầu hẻm 78 đường Làng Tăng Phú, Quận 9 gặp chị Nh để lấy tiền. Ch chưa kịp nhận tiền thì bị Công an phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9 bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 14/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Ch đã trình bày lại toàn bộ nội dung vụ án và thừa nhận thực hiện hành vi đe doạ dùng vũ lực uy hiếp tinh thần nhằm chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Nh xảy ra từ ngày 15 đến 28/4/2018 như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 đã truy tố đối với bị cáo. Đồng thời, bị cáo cũng đã nhìn nhận trách nhiệm của mình và tỏ thái độ ăn năn hối hận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Nh trình bày lại nội dung vụ án, xác nhận đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng và làm đơn bãi nại, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến đánh giá nội dung vụ án, xác định hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) như nội dung bản cáo trạng. Đồng thời, Đại diện Viện kiểm sát cũng đã đánh giá tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định pháp luật xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch mức án từ 02 đến 03 năm tù; tịch thu, sung quỹ điện thoại di động của bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tang vật khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định bị cáo Nguyễn Văn Ch đã thực hiện hành vi đe doạ dùng vũ lực uy hiếp tinh thần nhằm chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Nh xảy ra từ ngày 15/4/2018 đến ngày 28/4/2018 tại hẻm 68, đường làng Tăng Phú, phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo đã thực hiện hành vi đe doạ uy hiếp tinh thần, đã nhận được số tiền 5.000.000 đồng và khi chuẩn bị nhận tiếp 5.000.000 đồng thì bị bắt quả tang nên hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành. Bản thân bị cáo đã bị kết án nhiều lần, đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này được xác định là tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ch thực hiện đã phạm vào tội "Cưỡng đoạt tài sản", thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét ý kiến của đại diện viện kiểm sát và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự công cộng nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét áp dụng các quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của các bản án từ tháng 03/2015 nhưng do chưa đóng án phí nên chưa được xoá án tích. Vì vậy, cần cân nhắc, xem xét hình phạt đối với bị cáo, áp dụng thêm Điều 54 để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định.

Trong quá trình thực hiện tội phạm, bị cáo có nhờ anh Trương Tấn Ng chở đến hẻm 68, đường làng Tăng Phú, phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh để bị cáo nhận tiền. Tuy nhiên, anh Ng không biết hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với anh Ng là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Nh đã nhận được số tiền bồi thường 5.000.000 đồng của gia đình bị cáo và nay không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tang vật chứng của vụ án:

Một điện thoại di động hiệu Samsung số IMEI: 35849004001826 và 01 sim điện thoại số 01695974926 đang tạm giữ là tài sản của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước, riêng sim điện thoại tịch thu, tiêu huỷ.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản";

2. Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 170; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Nguyễn Văn Ch 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2018.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước một điện thoại di động hiệu Samsung số IMEI: 35849004001826.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 sim điện thoại số 01695974926

(Tang vật thể hiện tại Phiếu nhận kho vật chứng số 69-18/QĐ ngày 25/7/2018 của Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh)

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại được thực hiện quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Minh Phước

Nơi nhận :
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện KSND Quận 9;
- Công an Quận 9;
- Chi cục THADS Quận 9;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.